

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày: 17-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Thê

Ông Nguyễn Đình Hoài

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Bằng và bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Trần Phát Đ**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 17 tháng 8 năm 1964, tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp: Kinh doanh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Đình N (đã chết) và bà Trần Thị N (đã chết); anh chị em ruột: 8 người, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; có vợ Lê Thị N, sinh năm 1975 và 02 con (con lớn sinh năm 1998; con nhỏ sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

Ngày 12/10/1991, Công an huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 70.000 đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2022, đến ngày 14/12/2022 được thay thế bằng biện pháp “Bảo lãnh”. (Có mặt)

2. **Hồ Hồng Q**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 28 tháng 8 năm 1980, tại xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố 5, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao

động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Đình L, sinh năm 1949 và bà Cao Thị T (đã chết); anh chị em ruột: 05 người, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; có vợ Trần Thị Thúy H, sinh năm 1982 và 03 con (con lớn sinh năm 2007; con nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 23/9/2002, bị UBND tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc tại Trại giam Xuân Hà, Bộ Công an đến tháng 7/2004 thì hành xong trở về địa phương sinh sống.

- Ngày 26/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt (bằng hình thức phạt tiền) 15.000.000đồng về tội Đánh bạc. Đã chấp hành hình phạt tiền và được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt tạm giam từ ngày 29/8/2022, đến ngày 14/12/2022 được thay thế bằng biện pháp “Bảo lãnh”. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Lê Xuân Gi, sinh ngày: 16/4/1984; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Phân viện pháp y tâm thần Bắc Miền Trung; địa chỉ: Xóm 15, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật: Chị Nguyễn Thị Hoài T, sinh ngày: 26/6/1988; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. Trần Hải Đ, sinh ngày: 16/9/1972; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

3. Lê Thị N, sinh ngày: 19/4/1975; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

4. Trần Thị Thúy H, sinh ngày: 02/9/1988; địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

5. Nguyễn Thị Hoài T, sinh ngày: 26/6/1988; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

6. Trần Thị Diễm Q, sinh ngày: 22/10/1998; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

7. Trần Lê Bảo S, sinh ngày: 03/01/2010; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị N, sinh ngày: 19/4/1975; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

1. Bùi Bá V, sinh ngày: 10/5/1985; địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

2. Phạm Xuân Đ, sinh ngày: 02/6/1988; địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (*Vắng mặt*)
3. Nguyễn Quang H, sinh ngày: 04/8/1992; địa chỉ: Khối phố 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (*Vắng mặt*)
4. Phạm Quang G, sinh ngày: 26/3/1984; địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (*Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*)
5. Dương Văn H, sinh ngày: 20/6/1981; địa chỉ: Tổ dân phố 17, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (*Vắng mặt*)
6. Lưu Đức S; sinh ngày: 24/8/1981; địa chỉ: Xóm 3, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (*Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*)
7. Nguyễn Văn H, sinh năm: 20/10/1979; địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (*Vắng mặt*)
8. Trần Thị K, sinh ngày: 25/5/1983; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (*Vắng mặt*)
9. Lê Hữu S, sinh ngày: 16/8/1968; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (*Vắng mặt*)
10. Đinh Xuân L, sinh ngày: 12/7/1976; địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (*Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/8/2022, Lê Xuân G, Trần Phát Đ, Hồ Hồng Q cùng một số người khác ăn uống tại quán “*Huân Nhung*” của anh Nguyễn Văn H (sinh năm 1981, thuộc tổ dân phố 7, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh). Quá trình ăn uống, giữa Lê Xuân G và Trần Phát Đ phát sinh mâu thuẫn, xích mích, cãi nhau liên quan đến việc buôn bán gỗ và nợ nần tiền bạc. Sau đó, Trần Phát Đ gọi điện thoại nói với Bùi Bá V (sinh năm 1985, trú tại tổ dân phố 8, thị trấn H, huyện H) đến quán “*Huân N*” để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn. Khi Bùi Bá V đến nói chuyện với Trần Phát Đ thì Lê Xuân G có lời nói thiếu tôn trọng với Đ nên Đ đã hẹn về nhà G để nói chuyện. Sau đó Trần Phát Đ Lê Xuân G và Bùi Bá V ra về. Trên đường về, Trần Phát Đ gọi điện thoại cho Trần Hải Đ (sinh năm 1972, trú tại tổ dân phố 1, thị trấn H, huyện H là em trai của Đ) rủ Đ cùng đi đến nhà G nhưng Đ từ chối. Sau đó, Trần Phát Đ điều khiển xe ô tô đi về nhà Đ (tại tổ dân phố 4, thị trấn H) lấy khẩu súng CZ75 (là vũ khí quân dụng), bên trong có 07 viên đạn và 01 hộp tiếp đạn rồi đựng trong túi da bỏ vào trong xe ô tô biển kiểm soát Lào 8009 với mục đích phòng thân, rồi đi đến nhà Lê Xuân G (khẩu súng và đạn do một người ở Lào cho Đ vào năm 2012). Khi đến cổng phụ nhà Lê Xuân G, Trần Phát Đ bấm còi và xuống xe gọi G nhiều lần nhưng không thấy Giáp trả lời nên lên xe ngồi. Lúc này, Lê Xuân G đang ở trong nhà tắm nghe tiếng còi xe từ phía ngoài, nhìn trên điện thoại về hình ảnh Camera của gia đình thì thấy xe ô tô TOYOTA Land Cruiser Prado của Trần Phát Đ đang đỗ

trước công phụ nhà mình. Lê Xuân G biết Đ đến tìm mình để giải quyết mâu thuẫn nên G đi từ nhà tắm lên phòng bếp của nhà gỗ lấy khẩu súng Type 81- 1 và hộp tiếp đạn bên trong có 06 viên đạn (là vũ khí quân dụng) ở trên học tử bếp (khẩu súng và đạn do một người ở Lào cho G vào tháng 4/2022) rồi cầm súng đi ra hướng công phụ mục đích đe dọa Trần Phát Đ. Lê Xuân G bật điện, mở công thì nhìn thấy Trần Phát Đ đi bộ từ xe lại công, trên tay không cầm gì, khi Đ đi đến vị trí cách công khoảng 01m thì Lê Xuân G dơ súng lên trời bắn liên thanh nhằm đe dọa Đ. Lúc này, Trần Phát Đ hoảng sợ nghĩ rằng G sẽ dùng khẩu súng đó bắn mình, nhưng không dám bỏ chạy. Sau khi bắn hết số đạn trong súng, Lê Xuân G cầm khẩu súng và hộp tiếp đạn bỏ lên trên xe ô tô Lexus màu trắng, biển kiểm soát Lào số 6789 của G đang đỗ ở phía trước căn nhà gỗ. Lúc này, Bùi Bá V đi đến và cả ba người vào ngồi ở bàn ghế đặt giữa sân tiếp tục nói chuyện với nhau về việc làm ăn, nợ nần, sau đó V ra về trước. Đến 22 giờ 44 phút cùng ngày, Trần Phát Đ điều khiển xe ô tô ra về thì va chạm vào bờ rào nhà Giáp, lúc này Lê Xuân Giáp mở cửa xe của Đ thì thấy một chiếc túi da đựng 01 khẩu súng CZ75, bên trong có 07 viên đạn và 01 hộp tiếp đạn rồi nên cầm túi da có khẩu súng đó đưa vào nhà cất giấu tại tủ đựng giày dép của gia đình rồi đi ngủ, còn Đ điều khiển xe ô tô về nhà mình.

Khoảng 06 giờ ngày 20/8/2022, Lê Xuân G lo sợ việc tối hôm qua G bắn súng trong nhà bị phát hiện nên đã tìm kiếm 06 vỏ đạn rồi vút xuống khe nước cạnh bờ tường của nhà G; mở xe ô tô lấy khẩu Type 81- 1 bọc vào trong tấm ga giường cũ rồi đem đi cất giấu ở bụi cây bên ngoài tường rào phía tây nhà của G và lấy 05 viên đạn trong khẩu súng CZ75 với hộp tiếp đạn rồi trong túi da đựng súng của Đ đem cất giấu dưới gốc cây trong vườn nhà G. Đến khoảng 07 giờ ngày 20/8/2022, Trần Phát Đ gọi điện hỏi Lê Xuân G về khẩu súng CZ75 của Đ thì G thừa nhận đang cất giữ khẩu súng nên Trần Phát Đ nhờ Trần Hải Đ đến nhà G lấy khẩu súng cho Đ. Khi được Đ nhờ thì Đ đã gọi điện nhờ Hồ Hồng Q lấy khẩu súng tại Lê Xuân G, Q đồng ý. Hồ Hồng Q gọi điện và trực tiếp gặp Giáp để lấy lại khẩu súng CZ75 của Đ. Vào ngày 24/8/2022, sau khi lấy được khẩu súng CZ75 từ Giáp, Hồ Hồng Q cầm khẩu súng đến nhà Trần Hải Đ thì Đ nói Q đưa khẩu súng CZ75 vút đi nhưng Hồ Hồng Q đưa về nhà cất giấu trong tủ của gia đình mình. Đến ngày 27/8/2022, khi nghe thông tin Cơ quan điều tra đang điều tra vụ việc bắn súng, lo sợ bị phát hiện nên Hồ Hồng Q lấy khẩu súng CZ75 và tháo hộp tiếp đạn (bên trong có 02 viên đạn) đưa đến vút xuống đập Bãi Dài ở xã G, huyện H. Tối ngày 27/8/2022, Trần Phát Đ hỏi Trần Hải Đ về khẩu súng CZ75 và yêu cầu Đ phải tìm để giao nộp cho Cơ quan điều tra nên Đ đến nhà hỏi Q thì Q dẫn đường và chỉ vị trí mà Q đã vút khẩu súng CZ75 trước đó tại đập Bãi Dài. Đến ngày 28/8/2022, Trần Hải Đ đã thuê anh Nguyễn Văn K và anh Nguyễn Văn T (thợ lặn) trú tại khối 15 thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê lặn tìm lại khẩu súng CZ75 và hộp tiếp đạn (bên trong có 02 viên đạn) rồi giao nộp cho Cơ quan điều tra. Đến ngày 28/8/2022, Lê Xuân G, Trần Phát Đ và Hồ Hồng Q đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã khám xét thu giữ tại nhà của Lê Xuân G thu giữ đồ vật, tài liệu: 01 hộp tiếp đạn, màu đen, kích thước

(115x32x20)mm, bên trong không chứa đạn; 05 viên đạn bằng kim loại, đường kính 0,6 cm, chiều dài 2cm (trong đó có 03 viên đạn vỏ đạn màu vàng, đầu đạn dạng tù và 02 viên vỏ đạn màu bạc, đầu đạn dạng lõm màu vàng); 02 hộp nhựa hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước 3,9x5,6x11,5cm, có các lỗ hình vuông, kích thước 1x1cm; 01 túi da hình chữ nhật, màu đen, kích thước 4,5x19x26cm, có quai, kiểu dáng giống túi đựng súng; 01 hộp nhựa hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước 7x24x27cm, có quai, kiểu dáng giống hộp đựng súng, bên ngoài ghi dòng chữ “SIGSAUER”, bên trong có 01 viên đạn bằng kim loại vỏ đạn màu vàng, đầu đạn dạng tù, kích thước chiều dài 2,9 cm, đường kính 0,8cm.

- *Tại bản Kết luận giám định số 817/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:* Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1 là súng CZ75, thuộc vũ khí quân dụng. Súng hoạt động bình thường; 02 hộp tiếp đạn gửi giám định ký hiệu A2, A3 hoạt động bình thường, sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định; 08 viên đạn gửi giám định ký hiệu từ A4 đến A11 là đạn cỡ (9x19)mm. Đạn còn sử dụng được, sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định.

- *Tại bản kết luận giám định số 826/KL-KTHS ngày 6/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:* Khẩu súng gửi giám định là súng Type 81- 1, thuộc vũ khí quân dụng. Súng hoạt động bình thường.

- *Tại bản kết luận số 964/KL-KTHS ngày 02/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:*

+ Xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại Land Cruiser Prado, sơn màu đen, mang BKS của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào đuôi 8009 gửi đến giám định có: Số khung nguyên thủy: JTEBY25J300067962; Số máy nguyên thủy: 1KZ1849851.

+ Xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại LEXUS, sơn màu trắng, mang BKS của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào đuôi 6789 có: Số khung nguyên thủy: JTJHY00W8F4183646; Số máy nguyên thủy: 3UR32449668.

+ Xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại CAMRY, sơn màu đen, mang BKS 38A-141.89 gửi đến giám định có: Số khung nguyên thủy của xe: RL4BN3FK9G1003991; Số máy nguyên thủy: 6ARP221181 (Bút lục số 348-349).

- *Tại Kết luận giám định tâm thần số 70 ngày 13/01/2023 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc Miền trung đối với Lê Xuân G, kết luận:* Tại thời điểm trước, trong và sau khi xảy ra sự việc và tại thời điểm giám định bị can Lê Xuân G bị bệnh: Rối loạn phân liệt cảm xúc loại trầm cảm, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992; Tại thời điểm trước, trong và sau khi xảy ra sự việc, bệnh của Lê Xuân G ở giai đoạn thuyên giảm, Lê Xuân G đủ khả năng nhận thức nhưng hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định, bệnh của Lê Xuân G tái phát (trương đương bệnh cấp tính), nên Lê Xuân G mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

*** Vật chứng, đồ vật, tài sản đã thu giữ và xử lý:**

- 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu đen, trên thân súng có ký tự “MODEL 75 CAL 9 PARA” (do Trần Hải Đ giao nộp).

- 02 hộp tiếp đạn bằng kim loại, màu đen kích thước (115x32x20)mm, bên trong không chứa đạn (thu giữ qua khám xét nhà Giáp 01 hộp và Trần Hải Đ giao nộp 01 hộp).

- 04 viên đạn bằng kim loại, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn dạng tù (thu giữ qua khám xét).

- 02 viên đạn bằng kim loại, vỏ đạn màu bạc, đầu đạn dạng lõm màu vàng (do Trần Hải Đ giao nộp).

- 02 vỏ đạn bằng kim loại màu bạc (sau khi bắn để giám định).

- 01 khẩu súng dài 95cm, bên trái thân súng có ký tự “81-1 |3|3753|”, bên phải thân súng có ký tự “3753|” băng tiếp đạn có kích thước (20,5x6,5x2,5)cm, bên trong không có đạn (thu giữ bên ngoài tường rào phía Tây nhà của Lê Xuân G).

Đã chuyển đến kho vật chứng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, vỏ màu trắng, ốp nhựa màu đen, số Imei 353897101818179, gắn sim số 0987.678.333 (thu giữ của Hồ Hồng Q).

- 01 túi da hình chữ nhật, màu đen, kích thước 4,5x19x26cm, có quai, kiểu dáng giống túi đựng súng (thu giữ qua khám xét).

- 02 hộp nhựa hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước 3,9x5,6x11,5cm, bên ngoài ghi nhiều dòng chữ nước ngoài, bên trong hộp có các lỗ hình vuông, kích thước 1x1cm (thu giữ qua khám xét).

- 01 hình hộp chữ nhật bằng nhựa, màu đen, kích thước 7x24x27cm, có quai, kiểu dáng giống hộp đựng súng, bên ngoài ghi dòng chữ “SIGSAUER” (thu giữ qua khám xét).

- 01 tấm vải trên bề mặt có hoa văn nhiều màu sắc khác nhau, kích thước 1,63m x 1,67m (thu giữ cùng khẩu súng Type 81- 1).

- 01 đầu thu hình hộp chữ nhật, màu đen bạc, nhãn hiệu KB VISION, model KX- 8108D6, kích thước (26 x 22 x 4)cm (thu giữ qua khám xét).

Đã chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tài sản thu giữ đã xử lý:

+ Trả lại cho bị cáo Trần Phát Đ chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Land Cruiser Prado, màu đen, biển kiểm soát đuôi 8009 của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; số khung: JTEBY25J300067962; số máy: 1KZ1849851.

+ Trả lại cho Nguyễn Thị Hoài T (vợ Lê Xuân G) chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA LEXUS, màu trắng, biển kiểm soát đuôi 6789 của nước Cộng hòa

dân chủ nhân dân Lào; số khung: JTJHY00W8F4183646; số máy: 3UR32449668.

+ Trả lại cho bị cáo Hồ Hồng Q chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại CAMRY, màu đen, biển kiểm soát 38A-141.89; số khung: RL4BN3FK9G1003991; số máy: 6ARP221181 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015244; tên chủ xe: Hồ Hồng Q; biển số đăng ký: 38A - 141.89.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS-P2 ngày 16 tháng 03 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố: Trần Phát Đ, Hồ Hồng Q về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 304, Điều 35, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Phát Đ và Hồ Hồng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Xử phạt bị cáo Trần Phát Đ từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Hồ Hồng Q từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Phát Đ từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng, xử phạt bị cáo Hồ Hồng Q từ 10.000.000đồng đến 20.000.000đồng.

Về vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tiếp tục tạm giữ để phục vụ hoạt động điều tra, truy tố, xét xử liên quan đến hành vi của Lê Xuân G đối với các vật chứng: 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu đen, trên thân súng có ký tự “MODEL 75 CAL 9 PARA”; 02 hộp tiếp đạn bằng kim loại, màu đen kích thước (115x32x20)mm, bên trong không chứa đạn; 04 viên đạn bằng kim loại, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn dạng tù; 02 viên đạn bằng kim loại, vỏ đạn màu bạc, đầu đạn dạng lõm màu vàng; 02 vỏ đạn bằng kim loại màu bạc; 01 khẩu súng dài 95cm, bên trái thân súng có ký tự “81-1 |3|3753|”, bên phải thân súng có ký tự “3753|” băng tiếp đạn có kích thước (20,5x6,5x2,5)cm, bên trong không có đạn; 01 túi da hình chữ nhật, màu đen, kích thước 4,5x19x26cm, có quai, kiểu dáng giống túi đựng súng; 02 hộp nhựa hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước 3,9x5,6x11,5cm, bên ngoài ghi nhiều dòng chữ nước ngoài, bên trong hộp có các lỗ hình vuông, kích thước 1x1cm; 01 hình hộp chữ nhật bằng nhựa, màu đen, kích thước 7x24x27cm, có quai, kiểu

dáng giống hộp đựng súng, bên ngoài ghi dòng chữ “SIGSAUER”; 01 tấm vải trên bề mặt có hoa văn nhiều màu sắc khác nhau, kích thước 1,63m x 1,67m; 01 đầu thu hình hộp chữ nhật, màu đen bạc, nhãn hiệu KB VISION, model KX-8108D6, kích thước (26 x 22 x 4)cm.

* Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, vỏ màu trắng, ốp nhựa màu đen, số Imei 353897101818179, gắn sim số 0987.678.333 (thu giữ của Hồ Hồng Q).

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Phát Đ, Hồ Hồng Q khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng và hợp pháp.

[2] Về căn cứ pháp lý để xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Phát Đ, Hồ Hồng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, các chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản nhận dạng các vật chứng, thông qua quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng năm 2012, Trần Phát Đ được một người ở Lào cho 01 khẩu súng CZ75, bên trong có 07 viên đạn và 01 hộp tiếp đạn rời đựng trong túi da. Sau đó, Đạt đã cất giữ khẩu súng ở trong nhà của mình. Khoảng 19 giờ ngày 19/8/2022, Trần Phát Đ, Lê Xuân G, Hồ Hồng Q cùng một số người khác ăn uống tại quán “Huân Nhung” ở tổ dân phố 7, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh thì Trần Phát Đ và Lê Xuân G phát sinh mâu thuẫn. Sau đó, Trần Phát Đ về nhà lấy khẩu súng CZ75, bên trong có 07 viên đạn và 01 hộp tiếp đạn rời đựng trong túi da với mục đích phòng thân, rồi đi đến nhà Lê Xuân G. Khi thấy Trần Phát Đ đến trước cổng nhà mình, Lê Xuân G lấy khẩu súng Type 81- 1 và hộp tiếp đạn (bên trong có 06 viên đạn) cất dấu trên học tủ bếp đi ra đứng ở sân và mở cửa cổng cho Đ đi vào. Khi Trần Phát Đ đi vào thì Lê Xuân G lên đạn và chia súng lên trời bắn liên thanh nhằm đe dọa Đ. Sau khi nói chuyện với nhau một lúc đến khoảng 22 giờ 44 phút cùng ngày, Trần Phát Đ ra về thì Lê Xuân G thấy túi đựng khẩu súng CZ75 bên trong có 07 viên đạn và 01 hộp tiếp đạn rời trong xe ô tô của Đ nên đã lấy cất dấu tại nhà mình. Đến ngày 20/8/2022, Trần Phát Đ nhờ Trần Hải Đ đến nhà Lê Xuân G lấy khẩu súng

cho Đ. Sau đó, Trần Hải Đ nhờ Hồ Hồng Q nên vào ngày 24/8/2022, Q đã lấy khẩu súng CZ75 từ Giáp và đưa đến nhà Trần Hải Đường thì Đ nói đưa khẩu súng CZ75 vứt đi nhưng Q đưa về nhà cất giấu trong tủ của gia đình mình. Khi biết Cơ quan điều tra đang điều tra về vụ việc này nên vào ngày 27/8/2022, Hồ Hồng Quang lấy khẩu súng CZ75 và tháo hộp tiếp đạn (bên trong có 02 viên đạn) đưa đến vứt tại đập Bãi Dài thuộc xã G, huyện H. Đến ngày 28/8/2022, Trần Hải Đ đã thuê thợ lặn tìm lại khẩu súng CZ75 và hộp tiếp đạn (bên trong có 02 viên đạn) rồi giao nộp cho Cơ quan điều tra để điều tra giải quyết. Đồng thời Lê Xuân G, Trần Phát Đ và Hồ Hồng Q đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Trong vụ án này, Lê Xuân G là người thực hiện hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng đối với khẩu súng Type 81- 1 và đe dọa giết Trần Phát Đ; đồng thời Lê Xuân G và Trần Phát Đ, Hồ Hồng Q đều là những người thực hiện hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng đối với khẩu súng CZ75. Hiện Lê Xuân G đang áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh đã tách vụ án, hành vi phạm tội và tạm đình chỉ điều tra để xử lý sau.

Hành vi của bị cáo Trần Phát Đ, Hồ Hồng Q là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, xâm phạm chế độ kiểm soát, quản lý vũ khí quân dụng do Nhà nước quy định. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự, do đó bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-P2 ngày 16 tháng 03 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố: Trần Phát Đ, Hồ Hồng Q về tội danh và Điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo trong vụ án:

Trong vụ án này bị cáo Trần Phát Đ là người trực tiếp tàng trữ, cất giấu khẩu súng CZ75, bên trong có 07 viên đạn trong một thời gian dài, xét về nhân thân ngày 12/10/1991, bị Công an huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 70.000 đồng. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo Hồ Hồng Q là người nhận khẩu súng CZ75 từ Lê Xuân G và cất giữ trong nhà mình từ ngày 24 đến ngày 27/8/2022, khi biết được Cơ quan điều tra đang điều tra về vụ việc này, Hồ Hồng Q lấy khẩu súng CZ75 và tháo hộp tiếp đạn (bên trong có 02 viên đạn) đưa đến vứt tại đập Bãi Dài thuộc xã G, huyện H. Xét về nhân thân: Ngày 23/9/2002, bị UBND tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc tại Trại giam Xuân Hà, Bộ Công an đến tháng 7/2004 thì hành xong trở về địa phương sinh sống; ngày 26/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt (bằng hình thức phạt tiền) 15.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Tuy nhiên, cần xem xét để giảm cho các bị cáo một phần trách nhiệm hình sự, vì quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, đầu thú. Bị cáo Trần Phát Đ là Chủ tịch hội Doanh nghiệp H, đã đóng góp kinh phí (số tiền 1.076.900.000 đồng) hỗ trợ UBND huyện H xây dựng nhà chờ xe buýt, trao tặng quà cho các hộ nghèo và các giáo xứ xây dựng nhà thờ (được Chủ tịch UBND huyện H tặng Giấy khen và có xác nhận của Hội doanh nghiệp huyện H, giáo xứ T, giáo xứ T và UBND thị trấn H). Bị cáo Hồ Hồng Q có mẹ đẻ (bà Nguyễn Thị T) là thương binh, có ông nội (Hồ Đình C) là liệt sỹ, Trung tâm y tế huyện H có Văn bản xác nhận Hồ Hồng Q là người có công hỗ trợ vật chất cho Trung tâm trong công tác phòng chống Covid 19, UBND xã H, huyện H có văn bản xác nhận Hồ Hồng Q là người có công đóng góp vật chất trong phong trào xây dựng nông thôn mới ở địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét các bị cáo Trần Phát Đ, Hồ Hồng Q đều được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định. Mặc dù bản thân các bị cáo trước đây từng có những sai phạm nhưng đã chấp hành xong các biện pháp xử lý của cơ quan có thẩm quyền từ lâu và hiện nay cá nhân hai bị cáo đều có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội và phong trào xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, tạo điều kiện để các bị cáo được cải tạo, giáo dục, quản lý của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ nghiêm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Điều 35, khoản 5 Điều 304 Bộ luật hình sự: Cần phạt bổ sung các bị cáo Trần Phát Đ, Hồ Hồng Q hình phạt tiền như đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Đối với hành vi và các đối tượng liên quan trong vụ án:

+ Đối với Lê Xuân G: Căn cứ Kết luận giám định tâm thần số 70 ngày 13/01/2023 của Phân viên pháp y tâm thần Bắc miền Trung kết luận: *Tại thời điểm trước, trong và sau khi xảy ra sự việc và tại thời điểm giám định bị can Lê Xuân G bị bệnh: Rối loạn phân liệt cảm xúc loại trầm cảm, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992; Tại thời điểm trước, trong và sau khi xảy ra sự việc, bệnh của Lê Xuân Giáp ở giai đoạn thuyên giảm, Lê Xuân G đủ khả năng nhận thức nhưng hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định, bệnh của Lê Xuân G tái phát (tương đương bệnh cấp tính), nên Lê Xuân G mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.* Ngày 19/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Lê Xuân Giáp. Ngày 23/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh đã ra Quyết định tách vụ án hình sự và hành vi phạm tội của Lê Xuân G để điều tra, xử lý sau khi chấp hành xong biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

+ Đối với Trần Hải Đ: Trần Hải Đ khi được Trần Phát Đ nhờ lấy khẩu súng ở Lê Xuân G. Trần Hải Đ đã nhờ Hồ Hồng Q đến gặp Giáp lấy khẩu súng của Đ rồi nói Q vứt đi, việc Hồ Hồng Q tự ý đem khẩu súng về cất giữ trái phép tại nhà từ trưa ngày 24/8/2022 đến ngày 27/8/2022 nhưng Đ không biết. Ngày 28/8/2022,

khi biết khẩu súng này có liên quan đến vụ án, Đ chủ động thuê thợ lặn, tìm kiếm súng giao nộp lại Cơ quan điều tra. Vì vậy, hành vi của Trần Hải Đ không phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

+ Đối với Nguyễn Thị H Thương (vợ của Lê Xuân G), Lê Thị N, Trần Thị Diễm Q, Trần Lê Bảo S (là vợ và con của bị cáo Trần Phát Đ); Trần Thị Thúy H (vợ của bị cáo Hồ Hồng Q): Không biết việc Lê Xuân G, Trần Phát Đ và Hồ Hồng Q cất giấu, tàng trữ súng, đạn trong nhà. Vì vậy, không có căn cứ xem xét trách nhiệm đối với những người này.

[6] Về vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần xử lý như sau:

* Đối với các vật chứng: 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu đen, trên thân súng có ký tự “MODEL 75 CAL 9 PARA”; 02 hộp tiếp đạn bằng kim loại, màu đen kích thước (115x32x20)mm, bên trong không chứa đạn (*thu giữ qua khám xét nhà G 01 hộp và Trần Hải Đ giao nộp 01 hộp*); 04 viên đạn bằng kim loại, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn dạng tù; 02 viên đạn bằng kim loại, vỏ đạn màu bạc, đầu đạn dạng lõm màu vàng; 02 vỏ đạn bằng kim loại màu bạc; 01 khẩu súng dài 95cm, bên trái thân súng có ký tự “81-1 |3|3753|”, bên phải thân súng có ký tự “3753|” bằng tiếp đạn có kích thước (20,5x6,5x2,5)cm, bên trong không có đạn; 01 túi da hình chữ nhật, màu đen, kích thước 4,5x19x26cm, có quai, kiểu dáng giống túi đựng sung; 02 hộp nhựa hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước 3,9x5,6x11,5cm, bên ngoài ghi nhiều dòng chữ nước ngoài, bên trong hộp có các lỗ hình vuông, kích thước 1x1cm; 01 hình hộp chữ nhật bằng nhựa, màu đen, kích thước 7x24x27cm, có quai, kiểu dáng giống hộp đựng súng, bên ngoài ghi dòng chữ “SIGSAUER”; 01 tấm vải trên bề mặt có hoa văn nhiều màu sắc khác nhau, kích thước 1,63m x 1,67m; 01 đầu thu hình hộp chữ nhật, màu đen bạc, nhãn hiệu KB VISION, model KX- 8108D6, kích thước (26 x 22 x 4)cm. Xét thấy cần tiếp tục tạm giữ để phục vụ hoạt động điều tra, truy tố xét xử liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Xuân G.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, vỏ màu trắng, ốp nhựa màu đen, số Imei 353897101818179, gắn sim số 0987.678.333 (*thu giữ của Hồ Hồng Q*). Xét thấy đây là chiếc điện thoại bị cáo Quảng sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Trần Phát Đ, Hồ Hồng Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 304, Điều 35, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Phát Đ và Hồ Hồng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

[2] Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Trần Phát Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Hồ Hồng Q 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Phát Đ và bị cáo Hồ Hồng Q cho UBND thị trấn Hương Khê, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự

[3] Về hình phạt bổ sung: Xử phạt tiền bị cáo Trần Phát Đ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng); xử phạt tiền bị cáo Hồ Hồng Q 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

[4] Về vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp:

* Tiếp tục tạm giữ để phục vụ hoạt động điều tra, truy tố, xét xử liên quan đến hành vi của Lê Xuân G đối với các vật chứng: 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu đen, trên thân súng có ký tự “MODEL 75 CAL 9 PARA”; 02 hộp tiếp đạn bằng kim loại, màu đen kích thước (115x32x20)mm, bên trong không chứa đạn (thu giữ qua khám xét nhà G 01 hộp và Trần Hải Đ giao nộp 01 hộp); 04 viên đạn bằng kim loại, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn dạng tù; 02 viên đạn bằng kim loại, vỏ đạn màu bạc, đầu đạn dạng lõm màu vàng; 02 vỏ đạn bằng kim loại màu bạc; 01 khẩu súng dài 95cm, bên trái thân súng có ký tự “81-1 |3|3753|”, bên phải thân súng có ký tự “3753|” băng tiếp đạn có kích thước (20,5x6,5x2,5)cm, bên trong không có đạn; 01 túi da hình chữ nhật, màu đen, kích thước 4,5x19x26cm, có quai, kiểu dáng giống túi đựng súng; 02 hộp nhựa

hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước 3,9x5,6x11,5cm, bên ngoài ghi nhiều dòng chữ nước ngoài, bên trong hộp có các lỗ hình vuông, kích thước 1x1cm; 01 hình hộp chữ nhật bằng nhựa, màu đen, kích thước 7x24x27cm, có quai, kiểu dáng giống hộp đựng súng, bên ngoài ghi dòng chữ “SIGSAUER”; 01 tấm vải trên bề mặt có hoa văn nhiều màu sắc khác nhau, kích thước 1,63m x 1,67m; 01 đầu thu hình hộp chữ nhật, màu đen bạc, nhãn hiệu KB VISION, model KX-8108D6, kích thước (26 x 22 x 4)cm.

* *Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, vỏ màu trắng, ốp nhựa màu đen, số Imei 353897101818179, gắn sim số 0987.678.333 (*thu giữ của Hồ Hồng Q*).

Tình trạng cụ thể vật chứng có trong Biên bản giao nhận vật chứng số 29/2023 ngày 21 tháng 3 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh; Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Hà Tĩnh và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tĩnh.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Phát Đ, Hồ Hồng Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh
- THAHS TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng LLTP Sở Tư pháp;
- Các bị cáo; những người có QLNVLQ;
- Lưu VT; HSVA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hồ Đức Quang